

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ- TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hạ.

2. Bà Bằng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Vọng- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 238/2020/TLST- HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST- HS ngày 14/01/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V. Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 23/5/1984, tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Nơi ĐKKHKT: Tổ 109, khu 10B, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 98, khu 10A, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Thân, sinh năm 1956; Con bà: Nguyễn Thị Thi, sinh năm 1963; Vợ: Lê Thị Hòa, sinh năm 1989; Con: Có 01 con sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 14/11/2006, Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 18 tháng tù, về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”. Ngày 31/8/2007 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 15/3/2012 chấp hành xong phần án phí dân sự của bản án.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp và bị bắt ngày 21/10/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Ông Vi Văn T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tổ 3, khu 9B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Đồng Quỳ, xã Nam Tiến, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; Vắng mặt.

+ Người chứng kiến:

1. Anh Lê Văn T1, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ 1, khu 9B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1962. Địa chỉ: Tổ 98, khu 10A, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/10/2020, tại nhà nghỉ Toàn Cá thuộc tổ 3, khu 9B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Cẩm Phả phối hợp với Công an phường Quang Hanh kiểm tra hành chính phòng nghỉ số 10 có một người khách nghỉ là Nguyễn Văn V đang có mặt tại phòng. Khi bị kiểm tra, Nguyễn Văn V tự nguyện giao nộp:

- 01(một) khẩu súng tự chế bằng kim loại dạng súng ngắn ổ đạn xoay, kích thước khoảng (14 x 10,3 x 2,6) cm. Súng có cò súng, ổ chứa đạn, có búa đập, phần tay cầm hai bên ốp gỗ màu nâu.

- 10 (mười) viên đạn bằng kim loại có hình dáng kích thước giống nhau, vỏ đạn dài khoảng 18 mm, đầu đạn đường kính 9 mm.

- 07 (bảy) viên đạn bằng kim loại, hình trụ, đầu đạn màu đen xám đường kính khoảng 5,6 mm, trong đó 03 viên đạn vỏ đạn màu vàng dài khoảng 13 mm; 01 viên đạn có vỏ đạn màu vàng dài khoảng 12 mm; 01 viên đạn có vỏ đạn màu vàng dài khoảng 15,5 mm; 02 viên đạn có vỏ đạn màu đen dài khoảng 13 mm.

- 01 (một) con dao bằng bìm loại dạng dao gấp; 01 (một) điện thoại di động Iphone 5s màu vàng trắng, gắn sim số 0973.255.567.

Tiếp đó, vào hồi 0 giờ 05 phút ngày 21/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V tại tổ 98, khu 10A, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, thu trong túi nylon để dưới gầm bàn gỗ bên trong phòng ngủ của Nguyễn Văn V:

- 05 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng, dài khoảng 2,3cm, đường kính trong (vàng cổ) dài khoảng 11 mm;

- 08 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng, dài khoảng 4,5cm, đường kính trong (vàng cổ) dài khoảng 5,5 mm;

- 12 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng (bị han gỉ) dài khoảng 1,5cm, đường kính trong (vàng cổ) dài khoảng 5,5 mm;

- 25 đầu đạn bằng kim loại, hình trụ, dài khoảng 26 mm, đường kính thân khoảng 7,6 mm;

- 03 viên đạn bằng kim loại, hình trụ, dài khoảng 39 mm, đầu đạn đường kính khoảng 7,6 mm;

- 05 viên đạn bằng kim loại, màu đồng, vỏ đạn dài khoảng 18 mm, đầu đạn đường kính khoảng 9 mm;

- 01 khẩu súng bằng kim loại, kích thước khoảng (14 x 10 x 2,6)cm, súng có cò súng, ổ chứa đạn và búa đập, phần tay cầm súng hai bên cpos ốp bằng gỗ.

Tại bản kết luận giám định số 1446/KLGĐ ngày 21/10/2020 và số 1621/KLGĐ ngày 27/11/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

- *Những vật chứng là vũ khí quân dụng gồm 01 khẩu súng, 18 viên đạn, 25 đầu đạn và 13 vỏ đạn, cụ thể:*

+ 01(một) khẩu kích thước (14 x 10,3 x 2,6) cm, là súng tự chế ổ quay cỡ nòng 5,6mm, còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng;

+ 15 viên đạn bằng kim loại, hình trụ, màu đồng có vỏ đạn dài 18mm, đầu đạn đường kính 9mm là đạn quân dụng cỡ 9x18mm, không sử dụng được cho các khẩu súng cần giám định; được sử dụng cho các khẩu súng quân dụng như K59, CZ83, P-83 Wanad, P64...

+ 03 viên đạn bằng kim loại, hình trụ, màu đồng có vỏ đạn dài 39mm, đầu đạn đường kính 7,62mm là đạn quân dụng cỡ 7,62x39mm, không sử dụng được cho các khẩu súng cần giám định; được sử dụng cho các khẩu súng quân dụng như AK, CKC, RPD, RPK...

+ 25 đầu đạn bằng kim loại, hình trụ, màu đồng, dài 26,5mm, đường kính thân 7,62mm là đầu của đạn quân dụng cỡ 7,62x39mm;

+ 08 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng, dài 45mm, đường kính trong (vành cổ) 11,43mm là vỏ của đạn quân dụng cỡ 5,56x45mm. Đạn cỡ 5,56x45mm không sử dụng được cho các khẩu súng trên;

+ 05 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng, dài 23mm, đường kính trong (vành cổ) 5,56mm là vỏ của đạn quân dụng cỡ 11,43x23mm. Đạn cỡ 11,43x23mm không sử dụng được cho các khẩu súng trên.

- *Những vật chứng không phải là vũ khí quân dụng, gồm:*

+ 01 khẩu súng kích thước (14x10x2,6)cm là súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 5,6mm, không còn sử dụng được, không phải súng quân dụng, không phải là vũ khí thô sơ, súng săn, súng thể thao.

+ 07 viên đạn bằng kim loại, hình trụ, đầu đạn màu đen xám, đường kính 5,6mm lần lượt là đạn thể thao: Cỡ 5,6 x 13mm (05 viên); cỡ 5,6 x 15,5mm (01 viên), 5,6 x 12mm (01 viên), sử dụng được cho khẩu súng kích thước 14x10x2,6)cm trên.

+ 12 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng (bị han gỉ) dài 15,5mm, đường kính trong (vành cổ) 5,6mm là vỏ của đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5 mm. Đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5 mm sử dụng được cho khẩu súng kích thước 14x10x2,6)cm trên.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Văn V khai nhận: Tôi ngày 20/10/2020, V mang theo trong người 01 khẩu súng, 17 viên đạn, 01 con dao gấp đi taxi cùng một người bạn tên Tùng (không rõ lai lịch, địa chỉ) đến nhà nghỉ Toàn Cá để gặp và giao lưu với bạn của Tùng. Khi đi cùng, Tùng không biết việc V mang theo súng, đạn trong người. Sau đó, Tùng có việc nên đi ra ngoài. Khi Công an đến kiểm tra, V đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số súng, đạn và 01 con dao gấp mà V mang theo. Nguồn gốc số súng và đạn trên, V mua của một người không

quen biết ở chợ Sắt, thành phố Hải Phòng với giá 5.000.000 đồng, con dao gấp V nhặt được ngoài đường mục đích mang theo để phòng thân. Còn về khẩu súng không phải là vũ khí quân dụng, số đạn, đầu đạn và vỏ đạn, Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét nơi ở của V là do cách đây khoảng 07 đến 08 năm, V sang thành phố Hải Phòng mua của một người không quen biết khẩu súng với giá 3.000.000 đồng, còn số đạn, đầu đạn và vỏ đạn, người bán súng cho V. Sau đó, V mang về nhà chơi nhưng không sử dụng được nên đã cất giấu dưới gầm tủ.

Tại bản Cáo trạng số: 01/CT- VKSQN- P1 ngày 18/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304- Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo Trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Áp dụng: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V từ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù đến 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Khoản 2, khoản 3 Điều 106- Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn V không tranh luận gì, thừa nhận hành vi phạm tội.

Người làm chứng ông Vi Văn T, bà Nguyễn Thị H cùng người chứng kiến ông Nguyễn Văn T2, anh Lê Văn T1 có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm, vật chứng thu giữ được phù hợp với lời khai nhận của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo, qua tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận: Trong các ngày 20/10/2020 và 21/10/2020, tại nhà nghỉ Toàn Cá thuộc tổ 3, khu 9B, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh và tại nơi ở của Nguyễn Văn V thuộc tổ 98, khu 10A, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, Nguyễn Văn V có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng, 18 viên đạn là vũ khí quân dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng vật chứng. Nguồn gốc khẩu súng, đạn là do V mua của một người không quen biết ở thành phố Hải Phòng.

Hội đồng xét xử thấy, hành vi nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quy định độc quyền quản lý vũ khí quân dụng của Nhà nước, xâm phạm trật tự, an

toàn xã hội nên đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304- Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 01/CT- VKSQN – P1 ngày 18/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với Nguyễn Văn V là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm ”.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng. Như chúng ta đều biết, vũ khí quân dụng có khả năng sát thương cao, có thể gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Nên Nhà nước thống nhất quản lý, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đến đều bị nghiêm cấm và nghiêm trị. Bị cáo biết và nhận thức được việc tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật. Nhưng chỉ vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên bị cáo đã bất chấp những điều đó, cố ý thực hiện tội phạm. Việc bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt giữ là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã bị xử lý về mặt hình sự nhưng không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại đi vào con đường phạm tội. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 khẩu súng, 18 viên đạn, 25 đầu đạn, 13 vỏ đạn giám định là vũ khí quân dụng. Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 01 khẩu súng, 06 viên đạn, 13 vỏ đạn (hoàn lại sau giám định) không phải là vũ khí quân dụng. Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Phòng PC 06, Công an tỉnh Quảng Ninh quản lý theo thẩm quyền. Do đó, cần tịch thu và giao cho Phòng PC 06, Công an tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 (một) con dao gấp thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V. Đây là vật chứng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone 5S. Đây là tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn V, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án: Đối với người bán súng cho V, do V không rõ lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V. Phạm tội: “Tàng trữ trái phép Vũ khí quân dụng”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V: 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 21/10/2020.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47- Bộ luật hình sự; Khoản 1; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331 và Điều 333- Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh xử lý theo quy định của pháp luật: 01 khẩu súng bằng kim loại kích thước (14x10,3x2,6)cm. Hiện tại súng còn đầy đủ các bộ phận (*Súng kiểu ổ quay thuộc vũ khí quân dụng*); 15 viên đạn hình trụ, màu đồng có vỏ đạn dài 18mm, đầu đạn đường kính 9mm và 03 viên đạn bằng kim loại, hình trụ, màu đồng có vỏ đạn dài 39mm, đầu đạn đường kính 7,62mm (*15 viên đạn quân dụng cỡ 9x18mm và 03 viên đạn quân dụng cỡ 7,62 x 39mm*); 25 đầu đạn bằng kim loại, hình trụ, màu đồng, dài 26,5mm, đường kính thân 7,62mm (*đầu của đạn quân dụng cỡ 7,62 x 39mm*); 08 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng, dài 45mm, đường kính trong (vành cổ) 5,56mm và 05 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng, dài 23mm, đường kính trong (vành cổ) 11,43mm (*8 vỏ đạn quân dụng cỡ 5,56 x 45mm và 5 vỏ đạn quân dụng cỡ 11,43 x 23mm*).

(*Tình trạng các vật chứng trên theo Công văn số 1013/ANĐT ngày 19/11/2020 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh và Biên bản bàn giao súng pháo khí tài ngày 23/11/2020 của Đại đội kho 29/PKT- Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ninh*).

- Tịch thu, giao cho Phòng PC 06- Công an tỉnh Quảng Ninh để xử lý theo quy định của pháp luật: 01 khẩu súng kích thước (14x10x2,6)cm là súng tự chế kiểu ổ quay cỡ nòng 5,6mm (*không phải vũ khí quân dụng*); 06 viên đạn bằng kim loại, hình trụ, đầu đạn màu đen xám, đường kính 5,6mm; 12 vỏ đạn bằng kim loại, hình trụ, màu vàng (bị han gỉ) dài 15,5mm, đường kính trong (vành cổ) 5,6mm; 01 vỏ đạn bằng kim loại, màu vàng dài 13mm, đường kính trong (vành cổ) 5,6mm.

(*Tình trạng các vật chứng trên theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSQN- P1 ngày 18/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và Phiếu nhập kho vật chứng số 01/PNK ngày 18/01/2021 của Phòng PC 10- Công an tỉnh Quảng Ninh*).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại dạng dao gấp kích thước khi mở là 20,5cm đã qua sử dụng; cán dao màu vàng loại dao một lưỡi sắc, mũi dao nhọn.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V: 01 (một) điện thoại Iphone 5s màu vàng trắng, model: A1530, số IMEI: 358692055274825 kèm 01 sim. Điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng dao và điện thoại theo biên bản giao nhận vật chứng số 65/BB- THA, ngày 18/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- CQTHAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng PC 06- Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS. Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Đạt

